

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/HSST.
Ngày: 17 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

2. Ông Nguyễn Đình Hùng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **78/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020**. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2020/QĐXXST-HS ngày 03/6/2020, đối với bị cáo:

Trương Nhật H (H Cây), sinh năm 1982, tại Quảng Nam. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Ngọc H và bà Lê Thị Ch; Có vợ tên Hồ Thị Thanh Th; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/10/2000 bị Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai khởi tố về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 05/12/2000 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can và Quyết định đình chỉ vụ án.

Bị tạm giữ từ ngày 24/01/2020 và chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hồ Thị Thanh TH, sinh năm 1986 - Địa chỉ: ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Trần Duy K, sinh năm 2000.

Địa chỉ: khu 5, ấp 8, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, chị TH có mặt; anh K vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Lúc 20 giờ ngày 24/01/2020, H điều khiển xe mô tô biển số 60M3-4302 đi từ nhà tại ấp 3, xã A đến đường hẻm gần trạm thu phí Quốc lộ 51, thuộc phường T, thành phố B tìm gặp người thanh niên tên T (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H cất giấu vào túi quần phía trước bên phải và điều khiển xe đi về nhà. Trên đường về đến đoạn đường Quốc lộ 51 thuộc ấp 5, xã A, huyện Long Thành thì bị Công an xã A kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của H đang mặc có 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) nên lập biên bản phạm tội quả tang, chuyển Công an huyện Long Thành để xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 145 ngày 30/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,3524 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 145 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành chờ xử lý.

Quá trình điều tra còn tạm giữ của H 01 điện thoại Nokia và số tiền 6.350.000 đồng xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho H. Riêng 01 xe mô tô biển số 60M3-4302 do chị Hồ Thị Thanh TH (vợ của H) mua lại của Mai Thị Ngọc Hằng, chị TH không biết H sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị TH.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 97/CT-VKSLT ngày 12/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trương Nhật H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H mức án từ 16 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có

chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 145 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng anh Trần Duy K vắng mặt, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Xét anh K vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt của anh K không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trương Nhật H đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, nên có cơ sở xác định: Lúc 21 giờ 15 phút ngày 24/01/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 51, thuộc ấp 5, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai, Trương Nhật H có hành vi tàng trữ 01 gói nylon bên trong có chứa 0,3524 gam ma túy, loại: Methamphetamin thì bị Công an xã A phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về Tnh chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, tiếp tay cho các đối tượng khác thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, về việc Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với Tnh chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, giảm nhẹ

một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 145/KLGD-PC09 ngày 30/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Quá trình điều tra còn tạm giữ của H 01 điện thoại Nokia và số tiền 6.350.000 đồng, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H. Riêng 01 xe mô tô biển số 60M3-4302 của chị Hồ Thị Thanh TH (vợ của H), chị TH không biết H sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị TH.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Nhật H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương Nhật H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù Tnh từ ngày 24/01/2020.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 145/KLGD-PC09 ngày 30/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2020.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trương Nhật H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Nhật H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị Thanh TH được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H.Long Thành;
- VKSND T. Đồng Nai;
- TAND T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- NTGCA H.Long Thành;
- CCTHA H.Long Thành;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai.
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thanh Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Hoa